TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 24/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Lang.

2. Bà Nông Thị Sinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 13/3/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 11/11/1976; nơi sinh: huyện N, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn K, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 16/3/2023; Con ông: Hoàng Văn C và bà Triệu Thị A; Có vợ: Hoàng Thị T và 03 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hà Minh P- Luật sư văn phòng Luật sư Minh Phúc, Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang *(Bào chữa theo diện trợ giúp pháp lý)*-

- *Bị hại*: Ủy ban nhân dân xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang; Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Hoa – Chủ tịch UBND xã Yên Hoa; Người đại diện theo ủy quyền ông Ma Đại Duy- Phó Chủ tịch UBND xã Yên Hoa, huyện N, tỉnh Tuyên Quang *(có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 09/12/2022, Hoàng Văn T, sinh năm 1976, trú tại thôn Khâu P, xã Y, huyện N mang theo 01 con dao tông đi đến khu vực rừng Đông Mang, thuộc thôn Khâu P, xã Y, huyện N để chặt phá rừng lấy đất trồng cây lâm nghiệp. Đến nơi, T dùng dao chặt phát các cây bụi, dây leo, cây gỗ thân nhỏ trong thời gian 02 ngày (*từ 09-10/12/2022*) thì nghỉ. Đến ngày 12/12/2022, T tiếp tục mang theo 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna 365, màu sơn đỏ cam đi đến vị trí đã chặt phá cây gỗ trước đó, dùng máy cưa cắt hạ các cây thân gỗ to, sau đó cắt một só cây thân gỗ thành từng khúc, kích thước dài từ 03m đến 05m, còn một số cây cắt hạ nhưng để nguyên hiện trạng; T cắt hạ cây trong thời gian 02 ngày (*từ 12-13/12/2022*) thì nghỉ. Sau khi cắt hạ các cây thân gỗ, dây leo, cây bụi, T để nguyên tại hiện trường để chờ cây khô lấy về làm củi và xử lý thực bì. Đến ngày 22/12/2022, Trạm kiểm lâm khu C thuộc Hạt kiểm lâm huyện Na Hang tiến hành tuần tra phát hiện hành vi huỷ hoại rừng nêu trên nên đã báo tin đến Hạt kiểm lâm huyện Na Hang để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 04/01/2023, Hạt kiểm lâm huyện N, tỉnh Tuyên Quang đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 26/12/2022 xác định: Diện tích rừng Hoàng Văn T huỷ hoại là 7.535m^2 khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 16,991m^3 (gỗ từ nhóm IV- VIII). Vị trí rừng rừng bị chặt phá lô 48, khoảnh 269A và lô 77, 78 khoảnh 250, trạng thái TXP (rừng tự nhiên núi đất lá rộng thường xanh phục hồi), chức năng rừng sản xuất là rừng tự nhiên, thuộc khu vực Đông Mang, thôn Khâu P, xã Y, huyện N.

Tại Kết luận định tài sản số: 01/KLĐG-HĐĐGTSTTHS ngày 10/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Na Hang, kết luận: 464 gốc chặt, đoạn thân, thân cây loại gỗ tạp từ nhóm IV-VIII, khối lượng 16,991m^3 bị huỷ hoại, phát hiện ngày 22/12/2022 tại khu vực rừng Đông Mang, thôn Khâu P, xã Y, huyện N có giá trị: 9.950.833 đồng (*Chín triệu, chín trăm năm mươi nghìn, tám trăm ba ba đồng).*

Trách nhiệm dân sự: Ngày 05/02/2023, Hoàng Văn T có đơn xin khắc phục hậu quả bằng cách trồng lại cây lâm nghiệp trên toàn bộ diện tích rừng đã huỷ hoại, UBND xã Yên Hoa nhất trí. Sau đó T mua 2.000 cây gỗ mỡ và thuê nhân công trồng trên toàn bộ diện tích rừng bị huỷ hoại (tiền mua cây giống và thuê nhân công hết 4.200.000 đồng). Đến ngày 10/02/2023, UBND xã Yên Hoa đã tiến hành nghiệm thu diện tích rừng T trồng, kết quả cây đang mọc và phát triển bình thường.

Vật chứng: Tạm giữ của Hoàng Văn T 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna 365, màu sơn đỏ cam, kèm theo lam, xích; lam dài 72cm, bản rộng 10cm; 01 con dao tông, chiều dài cả chuôi là 36cm, bản rộng nhất 05cm.

Đối với toàn bộ số gỗ còn lại hiện trường là 16,991m^3 (gỗ từ nhóm IV-VIII), Hạt kiểm lâm huyện Na Hang đã bàn giao cho UBND xã Yên Hoa, huyện Na Hang quản lý.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám

nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 03/CT-VKSNH ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội *"Hủy hoại rừng"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Hủy hoại rừng".

Về hình phạt: Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định; giao bị cáo cho chính quyện địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã trồng lại rừng khắc phục hậu quả, số gỗ bị chặt phá đã được thu hồi. Tại phiên tòa Đại diện bị hại là Ủy ban nhân dân xã Y không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng đề nghị: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna 365, màu sơn đỏ cam, kèm theo lam, xích; lam dài 72cm, bản rộng 10cm; Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tông, chiều dài cả chuôi là 36cm, bản rộng nhất 05cm.

Đối với toàn bộ số gỗ còn lại hiện trường là 16,991m^3 (gỗ từ nhóm IV- VIII), giao cho Ủy ban nhân dân xã Y quản lý theo thẩm quyền.

Ngoài ra đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội lần đầu; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện trồng rừng để khắc phục hậu quả; bị cáo được Chủ tịch UBND huyện Na Hang tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình, có bố đẻ là ông Hoàng Văn C được Ban chấp hành Trung ương hội người cao tuổi Việt Nam tặng Bằng khen, được Chủ tịch UBND xã Yên Hoa tặng Giấy khen, và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị hại là Ủy ban nhân dân xã Y xác định: Khu rừng Đông Mang, thuộc Thôn K, xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã Y, huyện N. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã trồng hại toàn bộ diện tích rừng đã bị hủy hoại và số gỗ bị chặt phá đã được thu hồi toàn bộnên Ủy ban nhân dân xã không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định đối tượng rừng và loài cây, lý lịch gỗ, vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian 04 ngày (từ ngày 09-10/12/2022 và ngày 12-13/12/2022), Hoàng Văn T, trú tại thôn Khâu P, xã Y, huyện N đã có hành vi dùng dao và máy cưa xăng chặt phá rừng trái phép tại lô 48, khoảnh 269A và lô 77, 78 khoảnh 250, trạng thái TXP (rừng tự nhiên núi đất lá rộng thường xanh phục hồi), chức năng rừng sản xuất là rừng tự nhiên, thuộc khu vực Đông Mang, thôn Khâu P, xã Y, huyện N. Diện tích rừng bị huỷ hoại là 7.535m^2; số lâm sản bị thiệt là 16,991m^3, có giá trị 9.950.833 đồng.

Trong vụ án này, bị cáo có hành vi hủy hoại rừng là rừng sản xuất có tích rừng bị huỷ hoại là 7.535m^2; số lâm sản bị thiệt là 16,991m^3 nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: Hủy hoại rừng, thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế cụ thể là trật tự quản lý về rừng, gây nguy hại đến tài nguyên rừng, làm mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, gây khó khăn cho công tác quản lý, bảo vệ rừng của các cơ quan chức năng. Bản thân bị cáo là Đảng viên, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi hủy hoại rừng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình gây ra.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả"; "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; bị cáo là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn"; Bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Na Hang tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc trong công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình, có bố đẻ là ông Hoàng Văn C được Ban chấp hành Trung ương Hội người cao tuổi Việt Nam tặng Bằng khen, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y tặng Giấy khen và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội lần đầu, bị hại

xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên xử phạt bị cáo mức hình phạt khởi điểm trong phạm vi đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa tại phiên tòa là phù hợp có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo không có tài sản có giá trị và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã trồng lại rừng khắc phục hậu quả, số gỗ bị cáo chặt phá đã được thu hồi. Tại phiên tòa Đại diện bị hại là Ủy ban nhân dân xã Y không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7]. Về vật chứng:

Đối với 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna 365, màu sơn đỏ cam, kèm theo lam, xích; lam dài 72cm, bản rộng 10cm là công cụ bị cáo trực tiếp sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu xung quỹ nhà nước;

Đối với 01 con dao tông, chiều dài cả chuôi là 36cm, bản rộng nhất 05cm do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với toàn bộ số gỗ còn lại hiện trường là 16,991m^3 (gỗ từ nhóm IV-VIII) cần giao cho UBND xã Yên Hoa, huyện Na Hang quản lý theo thẩm quyền.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Hủy hoại rừng.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T **01** năm **03** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** năm **06** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/3/2023).

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện N, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy (01) con dao tông.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước (01) máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna 365.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 15/3/2023).

Giao số gỗ còn lại hiện trường là 16,991m^3 (gỗ từ nhóm IV- VIII) cho Ủy ban nhân dân xã Y quản lý theo thẩm quyền.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Lang **Nông Thị Sinh** **Triệu Ngọc Thức**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã Yên Hoa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Ngọc Thức